

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP VÒNG 2 THI TUYỂN CÔNG CHỨC  
CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KHỐI NHÀ NƯỚC NĂM 2021**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐTĐCC ngày 26/8/2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2021)*

**I- Nghiệp vụ về lĩnh vực pháp luật về kinh tế, tài chính, ngân sách**  
*(Chuyên viên tham mưu, tổng hợp Phòng Công tác Quốc hội, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh)*

1. Luật Tổ chức Quốc hội;
2. Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân;
3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
5. Luật Ngân sách Nhà nước;
6. Luật đầu tư công;

7. Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

**II- Nghiệp vụ văn phòng** *(Chuyên viên quản trị công sở, Văn phòng sở Tài chính, Chuyên viên hành chính tổng hợp, Văn phòng - Thanh tra, Sở Khoa học và Công nghệ)*

1. Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008.
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.
3. Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.
4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.
5. Quyết định 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
6. Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 18/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **III- Nghiệp vụ kế toán** (*Kế toán viên, Văn phòng sở Tài chính*)

1. Luật Ngân sách Nhà nước (Luật số: 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015);
2. Luật Kế toán (Luật số: 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015);
3. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Luật số: 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017);
4. Chế độ Kế toán hành chính sự nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính);
5. Nghị định số 163/2016 ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

**IV- Quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách** (*Chuyên viên quản lý tài chính hành chính sự nghiệp, Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính; Chuyên viên quản lý dự án đầu tư, Phòng Tài chính đầu tư, Sở Tài chính; Chuyên viên quản lý tài chính - ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Lâm Bình; Chuyên viên quản lý Tài chính - Ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Tuyên Quang*)

1. Luật Ngân sách Nhà nước (Luật số: 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015);
2. Luật Kế toán (Luật số: 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015);
3. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Luật số: 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017);
4. Nghị định số 163/2016 ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.
5. Chế độ Kế toán hành chính sự nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính).

**V- Quản lý nhà nước về chế biến và thương mại nông, lâm, thủy sản** (*Chuyên viên quản lý chế biến và thương mại nông, lâm, thủy sản, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*)

1. Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;
2. Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
3. Thông tư số 75/2009/TT-BNNPTNT ngày 02/12/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất nông sản;
4. Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;
5. Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**VI- Nghiệp vụ quản lý và bảo vệ rừng** (*Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Na Hang và Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Lâm Bình, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*)

1. Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;
3. Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017.
4. Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
5. Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp;
6. Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;
7. Thông tư số 07/2015/TT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Nội vụ về quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

**VII- Quản lý nhà nước về tư pháp** (*Chuyên viên quản lý hành chính tư pháp, Phòng Bổ trợ và Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp*)

1. Luật Nuôi con nuôi năm 2010;
2. Luật Hộ tịch năm 2014;
3. Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi;
4. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2017 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;
5. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;
6. Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;
7. Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số

123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch.

**VIII- Quản lý nhà nước về Quy hoạch - Kế hoạch** (*Chuyên viên quản lý Quy hoạch - Kế hoạch, Văn phòng sở Công thương*)

1. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

2. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

3. Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 35 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

4. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

5. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

6. Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.

**IX- Nghiệp vụ quản lý đầu tư** (*Chuyên viên quản lý đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh*)

1. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

2. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

3. Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 35 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

4. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

5. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

6. Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.

**X- Quản lý nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài** (*Chuyên viên theo dõi người Việt Nam ở nước ngoài kiêm hành chính tổng hợp, Văn phòng sở Ngoại vụ*)

1. Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019;
2. Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam;
3. Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài;
4. Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới;
5. Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới;
6. Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý đoàn đi nước ngoài, đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;
7. Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế quản lý đoàn đi nước ngoài, đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**XI- Quản lý nhà nước về văn hóa và gia đình** (*Chuyên viên quản lý văn hóa và gia đình, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lâm Bình*)

1. Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ Quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.
2. Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.
3. Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
4. Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 16/6/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh;

5. Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án Phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

6. Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 27/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

7. Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 31/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình về phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

**XII- Quản lý nhà nước về tài nguyên** (*Chuyên viên quản lý đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lâm Bình*)

1. Luật Đất đai ngày 19/11/2013.

2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

3. Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

4. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

5. Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

6. Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính;

7. Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

**XIII- Quản lý nhà nước về giao thông vận tải** (*Chuyên viên quản lý về giao thông vận tải, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lâm Bình*)

1. Luật Giao thông Đường bộ ngày 13/11/2008;

2. Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

3. Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

4. Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

5. Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định phân công trách nhiệm quản lý, khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn và đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**XIV- Quản lý nhà nước về dược phẩm, mỹ phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm** (*Chuyên viên quản lý dược, mỹ phẩm kiêm quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng Y tế huyện Na Hang*)

1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

2. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

3. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

4. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;

5. Sách: Dược Lâm Sàng, Dược liệu (*tập 1, tập 2*) của Bộ Y tế.

**XV- Nghiệp vụ thanh tra** (*Chuyên viên thanh tra, Thanh tra huyện Hàm Yên*)

1. Luật Thanh tra năm 2010;

2. Luật Khiếu nại năm 2011;

3. Luật Tố cáo năm 2018;

4. Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Thanh tra;

5. Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

6. Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

**XVI- Quản lý nhà nước về bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững** (*Chuyên viên theo dõi bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Yên Sơn*)

1. Luật số 73/2006/QH11 ngày 29/6/2006 quy định về bình đẳng giới;

2. Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04/6/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới;

3. Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030;

4. Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

5. Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

6. Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

7. Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo.

**XVII- Quản lý nhà nước về khoa học công nghệ** (*Chuyên viên quản lý về khoa học công nghệ, Phòng Kinh tế thành phố Tuyên Quang*)

1. Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

2. Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009, 2019, 2022;

3. Luật Năng lượng nguyên tử;

4. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

5. Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

6. Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tổ chức thực hiện và quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.



**XVIII- Quản lý nhà nước về nội vụ** (*Chuyên viên cải cách hành chính, Phòng Cải cách hành chính - Văn thư lưu trữ, Sở Nội vụ*)

1. Nghị quyết số 76/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

2. Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

3. Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 18/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

4. Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022;

5. Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030

**XIX- Nghiệp vụ văn thư viên** (*Văn thư viên, Văn phòng sở Tài chính*)

1. Luật Lưu trữ năm 2011;

2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

3. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

4. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu;

**XX- Nghiệp vụ văn thư viên trung cấp** (*Văn phòng sở Ngoại vụ, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Sở Y tế, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Na Hang, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên*)

1. Luật Lưu trữ năm 2011;

2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

3. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

4. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu.